

Bài báo nghiên cứu

**DIỄN NGÔN LỊCH SỬ TỪ GÓC NHÌN NỮ GIỚI TRONG TIỂU THUYẾT
TỪ DỤ THÁI HẬU VÀ CÔNG CHÚA ĐỒNG XUÂN CỦA TRẦN THUY MẠI**

**Phạm Thị Thu Hương¹, Nguyễn Văn Minh Trí^{2*},
Trần Thị Thu Trang³, Đoàn Trần Nguyên Khánh⁴**

¹Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng, Việt Nam

²Trường THCS Nguyễn Huệ, Đà Nẵng, Việt Nam

³Trường THCS Lê Hồng Phong, Đà Nẵng, Việt Nam

⁴Trường THPT Phan Châu Trinh, Đà Nẵng, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Nguyễn Văn Minh Trí – Email: tri2806037@gmail.com

Ngày nhận bài: 21-03-2025; ngày nhận bài sửa: 21-07-2025; ngày duyệt đăng: 12-8-2025

TÓM TẮT

Lịch sử triều Nguyễn là nguồn cảm hứng sáng tác với các nhà văn khi viết về đề tài lịch sử. Nữ nhà văn Trần Thùy Mai ra mắt hai bộ tiểu thuyết lịch sử Từ Dụ thái hậu và Công chúa Đồng Xuân khi lấy hình tượng nhân vật nữ lịch sử làm trung tâm với mục đích soi xét lại vai trò nữ giới trong tiến trình lịch sử của dân tộc. Bài viết đề cập diễn ngôn lịch sử với chủ thể diễn ngôn là nữ giới trong hai bộ tiểu thuyết lịch sử Từ Dụ thái hậu, Công chúa Đồng Xuân và đi sâu phân tích nhân quan người phụ nữ đối với các sự kiện trọng đại lịch sử, việc xây dựng hình tượng người phụ nữ làm trung tâm và đánh giá lại vai trò nam giới ở một thời đoạn lịch sử đi qua; từ đó, bài viết khẳng định tinh thần sáng tác và sự kiến giải lịch sử triều Nguyễn từ góc nhìn của nhà văn nữ.

Từ khóa: Công chúa Đồng Xuân; diễn ngôn lịch sử; Từ Dụ thái hậu; nữ giới

1. Đặt vấn đề

Cho đến nay, thuật ngữ diễn ngôn (discours) được tiếp cận trên ba bình diện khác nhau như ngữ học, lý luận văn học và xã hội học. “Diễn ngôn (tiếng Pháp: discours – lời nói) là phát ngôn, hành động lời nói tạo sinh văn bản gồm người nghe bình đẳng với người nói và được xem là “sự kiện giao tiếp tương tác văn hóa xã hội” (Van Dijk) giữa chủ thể, khách thể và người tiếp nhận” (Le, 2020). Khi nói đến đặc thù tiểu thuyết lịch sử, diễn ngôn quyền lực nam giới được xem là cơ sở cho sự soi chiếu lịch sử. Hiếm khi nào người phụ nữ vừa là chủ thể trần thuật vừa là đối tượng trong tiểu thuyết lịch sử. Trần Thùy Mai là một cây bút truyện ngắn của văn xuôi Việt Nam hiện đại sau 1986. Trong những năm gần đây, nhà văn chuyển hướng thử sức với thể loại tiểu thuyết lịch sử – vốn được xem là địa phận dành riêng cho các

Cite this article as: Pham, T. T. H., Nguyen, V. M. T., Tran, T. T. T., & Doan, T. N. K. (2025). Historical discourse from a feminist perspective in the novels *Tu Du thai hau* and *Cong chua Dong Xuan* by Tran Thuy Mai. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 22(12), 2270-2279. [https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.12.4823\(2025\)](https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.12.4823(2025))

tác giả nam. *Từ Dụ thái hậu* và *Công chúa Đồng Xuân* là hai bộ tiểu thuyết lịch sử của Trần Thùy Mai, lấy bối cảnh triều Nguyễn, xoay quanh các mối quan hệ trong hoàng tộc, đến những vấn đề trọng đại trong lịch sử dân tộc. Diễn ngôn lịch sử từ đây được nhìn nhận qua lăng kính nữ giới đã mang lại một cách nhìn, cách nghĩ khác khi lật lại lịch sử dân tộc với hình tượng người phụ nữ làm trung tâm.

Dựa trên quan điểm của nhà ngôn ngữ học Michel Foucault, ông cho rằng: “Thuật ngữ diễn ngôn có thể xác định là một chỉnh thể trần thuật hình thành hệ thống đồng nhất” (Dẫn theo Tran, 2013), bài viết tập trung quan tâm đến đặc trưng diễn ngôn lịch sử qua hai bộ tiểu thuyết *Từ Dụ thái hậu* và *Công chúa Đồng Xuân* của tác giả Trần Thùy Mai qua việc triển khai các vấn đề về sự thực lịch sử, nhìn nhận vai trò nữ giới trong quá khứ, cũng như đánh giá lại vai trò nam giới trong việc đồng kiến tạo xã hội; từ đó, bài viết nhấn mạnh phong cách độc đáo của nhà văn nữ điển hình như Trần Thùy Mai nói riêng và các cây bút nữ khác nói chung trong dòng tiểu thuyết lịch sử.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Lật lại một thời đoạn lịch sử đã đi qua – hướng tiếp cận khác từ nhãn quan nữ giới

Lịch sử triều Nguyễn là mảnh đất màu mỡ cho các tác giả văn học. Trước đây, không ít các nhà văn nam lấy bối cảnh lịch sử triều Nguyễn làm đề tài sáng tác, có thể kể đến như Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Thế Quang (*Nguyễn Du, Thông reo Ngàn Hóng, Hồ Xuân Hương...*). Tuy vậy, đa phần các nhà văn nam nhìn lịch sử bằng cảm quan nam giới, chủ yếu tập trung khắc họa hình ảnh những kẻ sĩ mang tinh thần trung quân ái quốc cùng những trăn trở trước vận mệnh thời cuộc. Do tính tất yếu của lịch sử, triều Nguyễn là triều đại phong kiến cuối cùng của nước ta, bản thân các vua: Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức... cũng là những nhân vật gây tranh cãi về trách nhiệm của thiên tử trong việc bảo vệ dân tộc trước sự “dòm ngó” của thực dân Pháp. Trong lịch sử, không ít những nhà nho yêu nước như Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ, Trương Đăng Quế... với những mâu thuẫn từ chính nội tâm, đau đầu vì vận nước, họ trở thành nguồn cảm hứng dạt dào với văn nhân – những con người yêu lịch sử, khát vọng phục dựng chân dung của họ với niềm ngưỡng mộ, thấu cảm, nhưng qua đó thể hiện hoàn cảnh đất nước đương thời.

Với hai tiểu thuyết *Từ Dụ thái hậu* và *Công chúa Đồng Xuân*, nhà văn Trần Thùy Mai đã kết hợp nhuần nhuyễn được hai khái niệm tưởng chừng như có độ lệch pha lớn là tiểu thuyết lịch sử và lối viết nữ, đồng thời tạo ra hiệu quả nghệ thuật không nhỏ từ sự kết hợp này. Diễn ngôn lịch sử được diễn dịch dưới cái nhìn nữ giới, với chủ thể diễn ngôn nhìn thấy được qua các cấp độ giao tiếp diễn ngôn là một nữ tác giả (hàm ẩn) có tư lịch, học thức, thông minh, thấu cảm; một người kể chuyện ngôi thứ ba có điểm nhìn từ bên ngoài khách quan và giọng điệu lí trí, sắc sảo; là những nhân vật nữ có thực/hư cấu trong lịch sử vương triều nhà Nguyễn với nỗi chung bi kịch thân phận và niềm riêng khát vọng kiến tạo bản sắc cá nhân; tất cả tạo nên một kiểu diễn ngôn lịch sử - nữ giới hấp dẫn mà ở trong đó, người phụ nữ không còn là kẻ bên lề, nhân tố phụ, vật trang trí mà họ ở trong vị thế ngang tầm, đồng hành cùng người

nam kiến tạo nên lịch sử. Lịch sử được giãn nở với nhiều chiều, nhiều gương mặt, và phụ nữ là những khuôn mặt mới góp sức dựng xây cả một thời quá khứ đã qua. Đồng kiến tạo lịch sử cùng nam giới, chủ thể trần thuật nữ giới làm chủ với tinh thần, tái hiện bức tranh triều đình nhà Nguyễn với những sự kiện nổi bật cùng hình ảnh những nhân vật vốn đã ngủ yên hơn một thế kỉ, nay được quật lại với những nhận thức mới khi đặt trong các mối quan hệ trong đời sống. Đây còn là sự đánh giá lại với hình tượng nhân vật nam dưới con mắt của nữ giới.

Từ điểm nhìn của chủ thể diễn ngôn nữ giới, toàn bộ bức tranh lịch sử triều Nguyễn được quy chiếu qua góc nhìn rất khác. “Lịch sử, văn hóa như là nguồn cảm hứng vô tận trong hành trình sáng tạo văn chương nghệ thuật của các nhà văn, là thành tố đan dệt nên hình thái diễn ngôn tự sự sinh động của tác phẩm” (Nguyen, 2016). Trong hai tiểu thuyết, người kể chuyện ngôi thứ ba khách quan tái hiện hiện thực lịch sử lấy bối cảnh triều Nguyễn trải qua bốn triều đại chính từ vua Gia Long đến vua Tự Đức và những năm tháng kinh thành Huế thất thủ bốn tháng ba vua. Bộ khung cốt truyện đồ sộ này đòi hỏi ở chủ thể diễn ngôn sự hiểu biết sâu sắc về bối cảnh xã hội, tính chất của một triều đại. Từ hai bộ tiểu thuyết, người kể chuyện đã thể hiện độ hiểu biết sâu rộng về quá trình hình thành và phát triển của nhà Nguyễn. Các sự kiện xảy ra xung quanh câu chuyện là những sự kiện có thực, liên quan trực tiếp đến năm tháng đất nước trải qua những biến động trước sự xâm lược của thực dân Pháp – nhà nước phương Tây đầu tiên xâm lược nước Việt Nam. Từ các bản hiệp ước như Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) nhượng bộ ba tỉnh Nam Kỳ, Hiệp ước Giáp Tuất (1874) nhượng sáu tỉnh Nam Kỳ và công nhận sự phụ thuộc của Việt Nam với Pháp... Bối cảnh triều Nguyễn còn là đường biên mở đường cho nước Việt Nam bước vào thế kỉ mới - thế kỉ của độc lập - tự do - hạnh phúc dưới sự lãnh đạo của Đảng tiến lên con đường chủ nghĩa xã hội. Đây còn là sự đánh giá lại hình ảnh các vị vua Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức. Khả năng bao quát của người kể chuyện không hề thua kém bất cứ nhân quan nam giới nào trong hành trình của thể loại tiểu thuyết lịch sử ở Việt Nam. Lịch sử quả thực đã không còn là vùng đất riêng dành cho nam giới. Các sự kiện lịch sử không còn vận động mặc định theo mũi tên véc-tơ thời gian, chủ thể trần thuật nữ giới bẻ cong mũi tên dẫn lối men theo dòng chảy lịch sử, tựa vào đó để nhận thức lại toàn bộ hoàn cảnh xã hội. Lịch sử trở thành là của chung nhân loại, của chung con người; gạt bỏ các thiết chế về thể loại, rằng đề tài lịch sử vốn không có đường biên.

2.2. *Đối tượng nữ giới làm trung tâm – đồng kiến tạo lịch sử cùng nam giới*

Không khó để nhận thấy những đặc điểm nữ giới ở người kể chuyện ngôi thứ ba trong hai tác phẩm *Từ Dụ thái hậu* và *Công chúa Đồng Xuân*. Trước đây, các tiểu thuyết lịch sử thường lấy đối tượng nam giới làm trung tâm. Nam giới quyết định đến vận mệnh thời đại. Hầu như các nhân vật nam giới là sự trung thành với con người đời thực mang cảm hứng sử thi, quyết đấu tranh chống giặc ngoại xâm tôn trọng hiện thực khách quan. Diễn ngôn lịch sử - nam giới gần như đẩy nữ giới lùi về phía sau phụ trợ tôn lên hình tượng nam giới. Với

Bạch Vân cư sĩ, Minh Giang đã đẩy các nhân vật nữ vào trong một không gian sống gắn với tình yêu, với gia đình. Các nhân vật nam là người bồi đắp nên lịch sử, là sự quyết định đến lịch sử, là sự thống trị hoàn toàn dẫn đến gương mặt nữ gần như bị triệt tiêu về chính trị - xã hội trong sự rối ren của vua Lê, chúa Trịnh, nhà Mạc. Cùng trong thời gian oái ăm này, tiểu thuyết *Thiên mệnh* của Nguyễn Trọng Tân xây dựng hình tượng nhân vật Quang Trung đầy khí phách, ngang tàng nhưng đầy những ước mơ riêng tư về cuộc sống cá nhân. Hình ảnh người phụ nữ – công chúa Ngọc Hân là sự tái hiện về chuyện tình giữa hai người. Ở tiểu thuyết lịch sử, nhân vật phụ nữ thường được các nhà văn xây dựng đặt trong mối quan hệ tình yêu lứa đôi và chưa thực sự khai thác nhiều chiều trong thân phận, những khát vọng muôn thuở và ý thức về tinh thần tự do bản ngã sẽ chia những nỗi buồn thầm kín. Cùng nhìn nhận vấn đề này, “nhà triết học mang tư tưởng nữ quyền người Pháp François Poulain de la Barre (1647-1723) cho rằng: Tất cả những gì được những người đàn ông viết về phụ nữ đều phải được xem xét với sự nghi ngờ, bởi vì họ vừa là quan tòa vừa là bè phái” (Thai, 2016). Bên cạnh đó, cũng không ít các nhà văn nam tôn vinh hình tượng người phụ nữ gắn chặt với sự nghiệp đấu tranh bảo vệ đất nước nhưng cũng chỉ ở mức huyền thoại hóa. Nhân vật Nhị Nương trong *Tiêu Sơn tráng sĩ* của Khái Hưng phải cải trang thành nhân vật nam để thực hiện những nhiệm vụ của đảng Tiêu Sơn cùng Quang Toàn – những người con của quan đại thần triều Lê với mục đích nhằm lật đổ triều Nguyễn. Hay tác phẩm *Kì nữ gò Ôn Khâu* của Hoài Điệp Thứ Lang xây dựng nhân vật người kì nữ Gò Ôn mang dáng dấp của một anh hùng trong nhân dân nhưng thoát ản thoát hiện. Ngay cả danh tính của nàng cũng đầy sự mâu thuẫn, gọi nên những tò mò. Nhưng đây gần như cũng chỉ là nhân vật phụ trợ góp sức cho công cuộc đấu tranh chống quân Nguyên của nhóm anh hùng Trần Quốc Toàn. Cả Khái Hưng và Hoài Điệp Thứ Lang đều sống trong giai đoạn hiện đại hóa văn học, ý thức về người phụ nữ đã có sự thay đổi, nhưng hầu hết, những biểu hiện của họ với trách nhiệm lịch sử chỉ là sự nhất thời, tính manh nha chứ chưa đi sâu khai thác triệt để họ như một con người lịch sử có tên tuổi và được tôn kính trong nhân dân. Vậy nên, diễn ngôn lịch sử nam giới trong việc thể hiện giá trị nữ giới trong xã hội đã có sự thay đổi trong quan niệm, nhưng đâu đó, những định kiến giới trong xã hội vẫn còn. Với tinh thần nữ quyền, các nhà văn nữ viết lịch sử đã mạnh mẽ đấu tranh cho quyền của nữ giới và sẵn sàng để người nữ trở mình đứng lên tham gia vào việc dựng xây đất nước.

Phản đối vấn đề áp đặt giới trong diễn ngôn lịch sử qua thể loại tiểu thuyết lịch sử, Trần Thùy Mai đã mở thêm một lối đi cho lịch sử bằng hai bộ tiểu thuyết của mình. Trong cả hai tiểu thuyết lịch sử của Trần Thùy Mai, người phụ nữ đều trở thành đối tượng trọng tâm chi phối đến lịch sử nước nhà. Lịch sử là sự bồi đắp từ hai giới, cả người nam và người nữ cùng là lực lượng xây dựng nên lịch sử. Không chấp nhận những định kiến vô tình phủ nhận đi vai trò nữ giới tác động đến tiến trình lịch sử dân tộc, diễn ngôn lịch sử trong tác phẩm của Trần Thùy Mai quay ngược lịch sử theo hướng khác, lịch sử được hình thành từ cả người nam và người nữ. Đối tượng chính vừa là nam giới, vừa là nữ giới. Nhưng sự ảnh

hưởng nữ giới là rất lớn và nữ giới trở thành đối tượng trung tâm, thể hiện ở việc người trần thuật ngôi thứ ba dùng điểm nhìn bên ngoài lật lại lịch sử bằng cảm quan nữ giới (người kể chuyện chủ đích xây dựng truyện kể của mình trên trục trung tâm là số phận, cuộc đời người phụ nữ giữa dòng xoáy vận mệnh và thời cuộc). Đây là cách khẳng định sự bình đẳng giới, khẳng định khả năng lịch sử được viết nên bởi người phụ nữ, là đồng kiến tạo lịch sử với nam giới. Trong hai bộ tiểu thuyết, các nhân vật nữ chốn hậu cung phần nào ảnh hưởng sâu sắc đến công việc triều chính, chi phối quyết định của nam giới (một phủ thiếp Phạm Thị Hằng vừa ảnh hưởng đến hoàng tử Miên Tông, vừa ảnh hưởng đến bậc đại thần như Trương Đăng Quế), thậm chí khuynh loát cả triều đình (như Nhị phi Trần Thị Đang). Vừa sâu sát với lịch sử, vừa đồng cảm cho nỗi đau thân phận, người kể chuyện đã xây dựng một câu chuyện lịch sử bằng cảm quan nữ giới, để từ đây, nhân vật nữ ngày một in dấu chân vào trong dòng chảy lịch sử. Và từ trong sự thay đổi này, đề tài lịch sử không chỉ gắn với sự kiện quốc gia, mà những vấn đề hiện diện đời sống khơi dậy, trong đó, người phụ nữ thể hiện góc nhìn, chính kiến.

Bằng diễn ngôn nữ giới, chiến tranh không chỉ có gương mặt nam giới khí phách, ngang tàng mà nữ giới cũng trở thành một lực lượng tham gia khởi nghĩa. Sự ném trái những biến động thời đại thúc nữ giới đứng lên quyết lật đổ cường quyền đem lại cuộc sống ấm no trong nhân dân. Nhân vật Cúc Tần trong *Công chúa Đồng Xuân* là nhân vật đại diện cho mẫu hình người phụ nữ anh hùng trong xã hội ngày trước, luôn đứng về phía nhân dân. Trong tác phẩm, nàng là con của Phú Bình Quận Công Miên Áo, mẹ nàng là nô tì nên sinh nàng ra buộc phải sống trong thân phận nô tì. Thuở nhỏ, nàng đã nhanh nhẹn, hoạt náo, thấy con gái lanh lẹ nên cha nàng gửi nàng đi học võ và hứa sẽ cho nàng danh phận công chúa nếu cùng cha tham gia vào các cuộc khởi nghĩa phản đối triều đình. Tâm thức của Cúc Tần là những khát vọng được thể hiện mình dù đớn đau, đắng cay nhưng nàng vẫn hiểu và nhận ra những góc khuất sâu trong nội bộ triều chính. Chính nàng đã thể hiện góc nhìn của mình với thời đại: “Nhà Nguyễn Tri có đánh Tây thật, nhưng là đánh Tây theo lệnh triều đình, theo lệnh lão Hoàng đế thối tha. Nay chúng ta đã chống lại triều đình, chống lại vua, thì nhà Nguyễn Tri có đánh Tây hay không, đừng có kể công với ta làm gì!” (Tran, 2023b, p.44). Cuộc đời của nàng đi qua những biến động thăng trầm. Tham gia phong trào Văn Thân Cứu Quốc do Trần Tấn đứng đầu với mục đích sát Tả, giết dân đạo, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến quy mô lớn hơn đến trở thành thủ lĩnh Nghĩa Hội Quy Nhơn. Dù hành động của nàng đã man khi xem thường mạng sống quyết giết tất cả dân Đạo nhưng từ chính tâm hồn của cô gái ấy luôn mong muốn một cuộc đời tốt đẹp, một xã hội an yên, hạnh phúc. Đây chỉ là những khoảnh khắc mạnh mẽ đến bất ngờ, trong một số tình huống nhất định như sự thổ lộ với Nguyễn Chí, nàng vẫn là một người con gái khát khao tình yêu thương vẹn trọn, đương nâng niu, trân trọng. Và chính Đoàn Châu – nhân vật nữ có anh em ruột Đoàn Trung, Đoàn Tư Trực bị kết tội phản loạn triều đình đã thay đổi thân phận tham gia vào quân Cờ Đen với nhiệm vụ đưa thư mật thám nhằm nắm bắt đường đi nước bước của giặc. Về mặt sự thực

lịch sử, cả hai nhân vật trên đều mang tính hư cấu, nếu xét tới những bài viết lịch sử cũng rất khó xác định danh tính thực. Tuy vậy, chủ thể diễn ngôn đã chiêm ngòi cho nữ giới sớm nhận ra những vấn đề cấp bách của thời cuộc, trong các cuộc đấu tranh, cuộc giao mặt, hình ảnh nữ giới đứng sừng sững như một điều tất yếu. Bởi chính họ cũng là những con người viết tiếp trang sử dân tộc.

Chủ thể diễn ngôn đã đem lại một góc nhìn khác về những nhân vật nữ trong tiểu thuyết lịch sử. Bởi lẽ, chính cả trong sử sách cũng chỉ nhắc đến họ sơ lược bằng sự trình bày lai lịch hoặc những giai thoại nhỏ trong xã hội được lưu truyền trong dân gian. Gương mặt, lời nói, hành động của họ gần như biến mất khỏi trong tâm trí của người đương thời. Việc khắc hoạ chân dung những nhân vật nữ trong tiểu thuyết lịch sử, nhà văn đã đưa họ bước ra ngoài xã hội, nhận thức sâu sắc về thực tại cũng như chuyển dịch ý thức về giá trị người phụ nữ không còn bám mình trong một không gian gia đình, hôn nhân nhỏ hẹp. Người phụ nữ đã cùng san sẻ với người nam về vấn đề quốc gia, sự thịnh trị của dân tộc. Chủ thể diễn ngôn khi xây dựng nhân vật nữ không đứng về một phía nhất định mà luôn đặt trong các mối quan hệ đời sống với những biến động trong tâm hồn. Ở đó, họ vẫn là một người phụ nữ nhưng cái khác ở đây chính là hình ảnh của họ đã được nhìn nhận rộng khi tiến thẳng vào đời sống xã hội, về sự dấn thân trong việc quyết định vận mệnh dân tộc.

2.3. Nhận thức lại giá trị nam giới – đối sánh với hình mẫu lí tưởng hình tượng nhân vật nam lịch sử

Một đặc điểm của diễn ngôn lịch sử dưới góc nhìn nữ giới là sự nhìn nhận lại gương mặt nam giới trong việc kiến tạo xã hội gắn với sứ mệnh cao cả của dân tộc. Như đã đề cập phần trên, nếu ở tiểu thuyết lịch sử của tác giả nam, các nhân vật chính thường là những kẻ sĩ, những bậc quân tử tràn đầy khí phách, đấu tranh vì chính nghĩa, quyết không khuất phục trước kẻ thù dù hiện thực đời sống vốn khắc nghiệt. Hình tượng nam giới gần như được xây dựng theo nguyên mẫu trong chính sử, ít có sự thay đổi, bởi đó là hình mẫu đi sâu vào trong tâm thức của nhân dân từ bao đời. Duy chỉ xuất hiện một vài nhân vật như vua Quang Trung, vua Gia Long trong các tác phẩm của Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Trọng Tân, Trường An là được xây dựng không theo một quy chuẩn nào. Có khi, tác giả dựa trên những giai thoại được lưu truyền trong dân gian, kết hợp với trí tưởng tượng phong phú, cách nhìn khác về cuộc đời của họ để đưa họ vào trong tác phẩm của mình mang một cuộc đời khác, có phần tách rời chính sử nhằm thể hiện quan niệm, tư tưởng gửi gắm qua tác phẩm. Đi vào tiểu thuyết lịch sử, chủ thể diễn ngôn nữ giới phóng chiếu các nhân vật nam lịch sử từ nhiều điểm nhìn khác nhau, đặt trong vô vàn những giằng mối quan hệ, từ đó, tạo ra những hướng tiếp cận đa chiều. Đây không phải là sự đánh giá, mà là sự nhận lại về con người của họ trong đời sống.

Khác với những câu chuyện lịch sử được kể bằng nhãn quan nam giới, trong đó người nữ được khen ngợi/bị đánh giá, xem xét dưới góc độ của người nam; trong tiểu thuyết của Trần Thùy Mai, người đọc chứng kiến chủ thể diễn ngôn tạo ra sự nhìn nhận người nam theo nhiều điểm nhìn nữ giới khác nhau. Người kể chuyện trong tiểu thuyết *Từ Dụ thái hậu* từng đánh giá: “Đàn ông trong thiên hạ, một trăm người hết chín mươi chín người ai cũng thích đeo bông, đa mang” (Tran, 2023b, p.177). Các nhân vật nữ cũng trở thành chủ thể diễn ngôn, tự bộc lộ điểm nhìn về người nam, thể hiện sự trỗi dậy phá bỏ những quy tắc áp chế trong hôn nhân kiểu tam thê tứ thiếp: “hai ba người đàn bà cố cạnh tranh giành giật một người đàn ông làm cho ta thấy nhục nhã quá em à” (Tran, 2020b, p.24-25). Hay công chúa Ngọc Tú cam nguyện giữ trọn lời thề thiêng liêng trong tình yêu, tuân theo văn hóa truyền thống thủ tiết thờ chồng là bởi nàng chủ động và nhận thức rõ chồng mình xứng đáng: “Phúc Điền làm người bề tôi trung liệt, biết giữ nghĩa mà chết, ta là vợ phải sống cho xứng đáng” (Tran, 2020a, p.171).

Nhà vua – biểu tượng của nam quyền tối thượng – cũng không tránh khỏi được/bị đánh giá từ góc nhìn nữ giới. Thái hậu Từ Khánh dùng uy quyền làm mẹ để lấn át, áp đặt Minh Mạng trong nhiều trường hợp như quyết định chọn phi tần cho nhà vua (thực chất tránh quyền lực làm chủ hậu cung của mình bị phân tán): “Làm người đàn ông, phải lắm vợ nhiều con, để lại dòng giống đông đảo, mới đáng mặt là đàn ông. Làm một ông vua, nội cung càng đông đảo, càng tỏ rõ quyền quý cao sang của đế quyền. Từ nay hàng tháng phải cho những người mới tuyển vào hầu, như vậy mới là lệ tốt của nội cung” (Tran, 2020b, p.287); dạy phép tắc cho nhà vua (thực chất răn đe nhà vua phải tôn trọng quyền lực của mình): “Nho giáo dạy kẻ làm vua phải biết tôn trọng đạo Hiếu” (Tran, 2020b, p.17). Thái hậu Từ Dụ thì ngược lại, bà hiểu rõ vai trò của bản thân trước chồng, quyền thần và con trai nhưng không bao giờ lạm dụng hay tỏ ra lấn át, mà luôn nhận xét bằng cái nhìn thông tỏ thấu triệt của mình: “người xưa quan niệm làm vua cần cái đức hơn cái tài (...) Làm vua giỏi là ở chỗ biết tìm người giỏi làm trọng thân” (Tran, 2023a, p.300). Cũng có khi, người nữ như nhân vật Hiền phi từ chối quyền làm chủ bản thân của người đàn bà, tự đặt mình ở thế yếu đuối, là tầm gửi, là phận nương nhờ người nam qua việc đề cao, ca ngợi sức mạnh nam quyền: “chính là thiếp nhờ kiếp trước có tu nên kiếp này mới được nương bóng bậc chí tôn tài ba đức độ như ngài” (Tran, 2020a, p.259). Không quan trọng tất cả bọn họ nghĩ gì, không quan trọng quan niệm của họ mâu thuẫn hay sai lầm, quan trọng nhất là tất cả họ đều được nói. Phát ngôn nhân vật cho thấy sự đa dạng điểm nhìn góp phần hình thành những mâu thuẫn trong tâm lý nữ giới thời xưa. Người phụ nữ vừa bất mãn kiếp gian truân, vừa tiếp tay cho quyền nam giới, vừa thấu hiểu hết trách nhiệm bậc mình quân. Các nhân vật cùng chung sống trong một thế giới cung đình đầy rẫy những nguy hại. Nhưng họ đã thể hiện những gương mặt khác với nhận thức khác trong hoàn cảnh Nho giáo vẫn là nền tảng thống trị quyền lực xã hội dưới bàn tay nam giới. Chia quyền lực diễn ngôn cho cả nam giới và nữ giới, lịch sử được nhìn từ nhiều góc độ văn hóa phong kiến cũng được khơi lại qua câu chuyện lịch sử.

Định chế về người quân tử, về người phụ nữ được thu lại qua cách nhìn văn hóa. Không tách rời văn hóa đời sống, chủ thể diễn ngôn phóng chiếu mô hình văn hóa phong kiến triều Nguyễn với những luật lệ, quan niệm. Người đọc thấy rõ nét về những tác động mật thiết của mô hình văn hóa lên xã hội quy định góc nhìn người phụ nữ. Càng chứng tỏ, sự dồn nén, tập nhiễm nam quyền trong tư duy đẩy lên những hoài nghi về sự áp đặt giới không còn gói gọn bởi nam giới, mà nữ giới cấu kết nam giới đẩy “quyền lực nam giới” ngày một củng cố.

Từ đây, các biểu hiện về giới được nhân lên chất chứa tính mâu thuẫn và tập nhiễm màu sắc nam giới. Diễn ngôn trần thuật với sự dịch chuyển điểm nhìn tạo ra những đối thoại đầy tính suy ngẫm về những định chế của xã hội với người phụ nữ, nhằm nhận thức đầy đủ hơn về thái độ của người phụ nữ đương thời trước những thử thách trong cuộc đời. Không còn là sự toàn tri của chủ thể trần thuật, mà tôn trọng những phát ngôn với những điểm nhìn khác nhau của nhân vật nữ. Đó là toàn cảnh của những sinh thể mang một thân phận, một lối sống, một kiếp đời vừa cay đắng, nghiệt ngã, vừa bảo vệ danh phẩm mình mang tâm thế một mặt củng cố địa vị nam giới, tự chối sự tự do, mặt khác, vừa là tiếng nói của sự đồng cảm người phụ nữ đương thời. Điều này về mặt lí luận không phải là sự đổi mới về điểm nhìn mang tính chuyển động, về phương diện lịch sử, chủ thể trần thuật để nhân vật tự nói, tự ngẫm, điểm nhìn trần thuật trao cho nữ giới góp sức bồi đắp một không gian văn hóa đa sắc, đa góc cạnh để thấy rõ sự đấu tranh đầy mâu thuẫn của các nhân vật nữ với nhau. Đặt ra những câu hỏi lớn về sự thụ động trong thân phận, sự chấp nhận với định kiến, sự củng cố quyền lực nam giới tạo ra những giềng mối trong xã hội. Người phụ nữ quay cuồng trong những trạng thái bất định, nhưng cũng đầy ý thức và tự cứu vớt lấy cuộc đời mỏng manh. Cái “tôi” đa cảm vốn có, trái tim giàu lòng nhân ái, những gương mặt phụ nữ thời xa xưa được chủ thể trần thuật “khai quật” nhìn từ chiều sâu nhân bản. Đi hết cả con đường lịch sử nhìn lại, người phụ nữ đã, đang ý thức về giới trong hoạt động sáng tác văn chương.

3. Kết luận

Diễn ngôn về lịch sử qua góc nhìn chủ thể diễn ngôn nữ giới là một hướng đi táo bạo của Trần Thùy Mai khi viết tiểu thuyết lịch sử. Bằng cách đó, nhà văn đã để cho toàn bộ quá khứ được lật lại bằng cảm quan của người phụ nữ. Nữ giới “kể chuyện lịch sử” không còn khô cứng mà lịch sử lại được sống dậy bằng tính đối thoại. Hình tượng nhân vật cả nam lẫn nữ được xây dựng với cá tính riêng, vẻ đẹp riêng. Chủ thể diễn ngôn nữ giới vừa khái quát được những vấn đề thời đại, vừa không chối bỏ những điều giản dị, bình thường trong cuộc sống. Lịch sử được tái hiện bởi sự đồng kiến tạo của cả hai giới tạo ra một không gian văn hóa riêng, không gian của những suy tư, đối thoại về đời, về người. Bức tranh hiện thực không bao quanh triều chính, về chính trị, mà cuộc đời của con người thêm một lần được lật lại đầy sự cảm thông, lòng trắc ẩn cùng niềm trân trọng về những phẩm chất của con người lịch sử. Nhận thức về lịch sử, Trần Thùy Mai vừa đi sâu vào thân phận nữ giới, vừa đưa người phụ nữ lịch sử gần hơn với các sự kiện trọng đại của dân tộc như một sự công nhận về những đóng góp của họ trong sự phát triển của thời đại cùng ý thức về con người cộng

đồng đấu tranh chống lại cường quyền. Mọi sự chuyển động của dân tộc được nhìn nhận rộng hơn, không còn được tái hiện qua diễn ngôn nam giới còn mang nặng định kiến. Lịch sử vận động từ quá khứ đến hiện tại, bằng ý thức về giới, nhà văn Trần Thùy Mai nhìn thấu cả một thời đại đã đi qua từ sự thấu cảm qua nhãn quan nữ giới. Bạn đọc hôm nay có thêm một điểm nhìn về hình ảnh người nữ Việt Nam và thúc đẩy người nữ hôm nay tiếp tục vươn mình trong dòng chảy của đất nước ở thời đại mới.

TƯ LIỆU KHẢO SÁT

- Tran, T. M. (2020a). *Từ Dụ thái hậu* (Quyển thượng) [*The Queen mother Tu Du* (Vol.1)]. Vietnam Women's Publishing House.
- Tran, T. M. (2020b). *Từ Dụ thái hậu* (Quyển hạ) [*The Queen mother Tu Du* (Vol.2)]. Vietnam Women's Publishing House.
- Tran, T. M. (2023a). *Công chúa Đồng Xuân* (Quyển thượng) [*Princess Dong Xuan* (Vol.1)]. Vietnam Women's Publishing House.
- Tran, T. M. (2023b). *Công chúa Đồng Xuân* (Quyển hạ) [*Princess Dong Xuan* (Vol.2)]. Vietnam Women's Publishing House.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Le, T. G. (2020). *Vai trò của diễn ngôn trong nghiên cứu lịch sử* [*The Role of Discourse in Historical Novel Research*]. http://vannghequandoi.com.vn/binh-luan-van-nghe/vai-tro-cua-dien-ngon-trong-nghien-cuu-tieu-thuyet-lich-su_11371.html
- Nguyen, V. H. (2016). *Những hình thái diễn ngôn mới trong tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau đổi mới* [*New Forms of Discourse in Vietnamese Historical Novels After Renovation*]. <http://tapchisonghuong.com.vn/tap-chi/c349/n22986/Nhung-hinh-thai-dien-ngon-moi-trong-tieu-thuyet-lich-su-Viet-Nam-sau-doi-moi.html>
- Thai, P. V. A. (2016). *Văn xuôi các nhà văn nữ sau 1975 nhìn từ diễn ngôn giới* [*Vietnamese Prose by Female Writers After 1975 from the Perspective of Gender Discourse*]. <https://huc.edu.vn/a/56960/Van-xuoi-cac-nha-van-nu-the-he-sau-1975-nhin-tu-dien-ngon-gioi>
- Tran, D. S. (2013). *Khái niệm diễn ngôn trong nghiên cứu văn học hôm nay* [*The Concept of Discourse in Contemporary Literary Studies*]. <https://trandinhso.wordpress.com/2013/03/04/khai-niem-dien-ngon-trong-nghien-cuu-van-hoc-hom-nay/>

**HISTORICAL DISCOURSE FROM A FEMINIST PERSPECTIVE IN THE NOVELS
TU DU THAI HAU AND CONG CHUA DONG XUAN BY TRAN THUY MAI**

**Pham Thi Thu Huong¹, Nguyen Van Minh Tri^{2*},
Tran Thi Thu Trang³, Doan Tran Nguyen Khanh⁴**

¹University of Education - University of Da Nang, Vietnam

²Nguyen Hue Secondary School, Danang, Vietnam

³Le Hong Phong Secondary School, Danang, Vietnam

⁴Phan Chau Trinh High School, Danang, Vietnam

*Corresponding author: Nguyen Van Minh Tri – Email: tri2806037@gmail.com

Received: March 21, 2025; Revised: July 21, 2025; Accepted: August 12, 2025

ABSTRACT

The history of the Nguyen Dynasty has long served as a source of inspiration for writers of historical fiction. The female writer Tran Thuy Mai has contributed significantly to this tradition through her two historical novels, Tu Du Thai Hau and Cong Chua Dong Xuan, which place historical female characters at the center of the narrative to re-examine the role of women in the nation's historical development. The article examines historical discourse with female subjects in these two novels by analyzing women's perspectives on important historical events, the construction of women as central historical agents, and the re-evaluation of men's roles within a specific historical context. Through this approach, the article affirms the creative spirit and historical interpretation of the Nguyen Dynasty from the perspective of female writers.

Keywords: Cong Chua Dong Xuan; historical discourse; Tu Du Thai Hau; women